

Số 05 /TB-TNMT

Bắc Giang, ngày 16 tháng 01 năm 2019

## THÔNG BÁO

### Về việc mời thầu rộng rãi trong nước gói thầu số VILG-BGI-TS-02: Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Lạng Giang

#### Dự án Tăng cường quản lý đất đai và cơ sở dữ liệu đất đai

Khoản vay số/Tín dụng số/ khoản viện trợ số: 5887-VN

Tên hợp đồng: **Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Lạng Giang**

Số tham chiếu (theo Kế hoạch đấu thầu): **VILG-BGI-TS-02**

1. Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã nhận tài trợ từ Ngân hàng Thế giới cho chi phí của dự án: “Tăng cường Quản lý đất đai và Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh Bắc Giang”, và dự kiến áp dụng một phần để thanh toán theo hợp đồng cho Hợp đồng: “**Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Lạng Giang**”

2. Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang nay mời các nhà thầu hợp lệ nộp hồ sơ dự thầu cho gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 01 Xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Lạng Giang.

- Mã gói thầu: VILG-BGI-TS-02

- Nguồn vốn: Vốn vay IDA; vốn đối ứng của tỉnh Bắc Giang.

- Loại hợp đồng: Hợp đồng đơn giá cố định.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 18 tháng.

- Địa điểm thực hiện: huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Nội dung công việc sơ bộ của gói thầu:

+ Thi công xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai (cơ sở dữ liệu địa chính; thống kê, kiểm kê đất đai; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất) huyện Lạng Giang đảm bảo sau khi đủ điều kiện về hạ tầng và đường truyền, cơ sở dữ liệu đất đai huyện Lạng Giang sẽ được vận hành đồng bộ với cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh Bắc Giang và toàn quốc (theo lộ trình chung của dự án VILG). *Cụ thể gồm các hạng mục sau:*

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu địa chính (đối với 281.653 thửa đất và 23 bộ dữ liệu không gian đất đai nền);

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu thống kê, kiểm kê đất đai: gồm các bộ dữ liệu không gian và thuộc tính cấp huyện và dữ liệu cho 23 xã, thị trấn.

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: gồm 01 bộ dữ liệu/huyện (trong đó: Dữ liệu thuộc tính quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất: 02 bộ dữ liệu/huyện; dữ liệu không gian quy hoạch sử dụng đất 02 lớp dữ liệu/huyện; dữ liệu không gian kế hoạch sử dụng đất: 01 lớp dữ liệu/huyện)

+ Xây dựng cơ sở dữ liệu giá đất: 01 bộ dữ liệu/huyện. Cụ thể: Dữ liệu giá đất trúng đấu giá quyền sử dụng đất: 2.239 thửa; dữ liệu vị trí thửa đất, tên đường phố, đoạn phố hoặc khu vực theo bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất (đối

với thửa đất đã có Phiếu chuyển thông tin để xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai: 12.983 thửa); Đối soát hoàn thiện: 15.222 thửa.

(*Khối lượng thi công đầy đủ và chi tiết được nêu tại Hồ sơ mời thầu*)

3. Việc đấu thầu sẽ được thực hiện thông qua thủ tục Đấu thầu Competitive Trong nước được quy định trong *Hướng dẫn của Ngân hàng Thế giới: Đấu thầu mua sắm hàng hóa, công trình và dịch vụ phi tư vấn theo khoản vay IBRD và tín dụng IDA & Tài trợ của Ngân hàng Thế giới – Bản Tháng 7/2016 – được sửa đổi Tháng 11/2017 và T8/2018* (“*Hướng dẫn mua sắm đấu thầu*”), và được mở cho tất cả các nhà thầu hợp lệ như xác định trong Hướng dẫn Đấu thầu.

4. Chỉ các nhà thầu hợp lệ đáp ứng các tiêu chí về năng lực chính sau đây nên tham dự thầu:

#### 4.1 Tiêu chí về năng lực, kinh nghiệm:

##### Doanh thu trung bình hàng năm từ hoạt động sản xuất kinh doanh

Tiêu chí		Yêu cầu đáp ứng			Tài liệu
Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Liên Danh			Tài liệu phải nộp
		Gộp tất cả các thành viên	Từng thành viên	Một thành viên	
Doanh thu trung bình hàng năm tối thiểu: 17,8 tỷ VND. Doanh thu được tính bằng tổng các khoản thanh toán đã được xác nhận cho các hợp đồng đang thực hiện hoặc đã hoàn thành trong vòng 03 năm trở lại đây	phải đáp ứng yêu cầu	phải đáp ứng yêu cầu	phải đáp ứng ít nhất 40% của yêu cầu	phải đáp ứng ít nhất 60% của yêu cầu	Biểu mẫu FIN - 2

##### Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng có Quy mô và Tính chất Tương tự

Tiêu chí		Yêu cầu đáp ứng			Tài liệu
Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Liên Danh			Tài liệu phải nộp
		Gộp tất cả các thành viên	Từng thành viên	Một thành viên	
Nhà thầu đã tham gia thực hiện hoàn thành toàn bộ hoặc cơ bản hoàn thành <sup>(1)</sup> các Hợp đồng có tính chất tương tự <sup>(2)</sup> như gói thầu dịch vụ kỹ thuật đang đấu thầu với tư cách là Nhà thầu độc lập, thành viên Liên danh, hoặc Nhà thầu phụ (có đăng ký trong Hợp đồng). Số	phải đáp ứng yêu cầu	phải đáp ứng yêu cầu	Không áp dụng	Thành viên đứng đầu Liên danh phải đáp ứng yêu	Biểu mẫu FIN - 3 và Biểu mẫu FIN - 4; Bản chụp công chứng: Hợp đồng; Phụ lục hợp đồng; Thỏa thuận liên danh (nếu tham gia với tư

Tiêu chí		Yêu cầu đáp ứng			Tài liệu
Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Liên Danh			Tài liệu phải nộp
		Gộp tất cả các thành viên	Từng thành viên	Một thành viên	
<p>lượng hợp đồng tối thiểu và giá trị thực hiện hợp đồng của Nhà thầu (<i>trường hợp hợp đồng có nhiều hạng mục khác nhau thì chỉ xét giá trị Nhà thầu đã thực hiện hạng mục xây dựng cơ sở dữ liệu: về đất đai, hoặc địa chính, hoặc quy hoạch – kế hoạch, hoặc thống kê – kiểm kê, hoặc giá đất</i>), cụ thể như sau:</p> <p>(i) ít nhất một (01) hợp đồng, trong đó giá trị thực hiện của Nhà thầu tối thiểu đạt 12,0 tỷ VND hoặc:</p> <p>(ii) ít nhất hai (02) hợp đồng trong đó giá trị thực hiện của Nhà thầu tại mỗi hợp đồng tối thiểu đạt 6,7 tỷ VND.</p> <p>- Mỗi trong số các Hợp đồng có tính chất tương tự nêu trên phải có quy mô tương tự - tính theo số lượng xã, phường, thị trấn: tối thiểu 12.</p>				<p>cầu cho phương án (i); hoặc mỗi thành viên đáp ứng một nửa yêu cầu cho phương án (ii)</p>	<p>cách liên danh); Hợp đồng thầu phụ (nếu tham gia với tư cách thầu phụ); Biên bản nghiệm thu bàn giao sản phẩm; biên bản thanh lý hợp đồng (nếu đã thanh lý); hóa đơn tài chính (<i>đối với hợp đồng hoàn thành toàn bộ</i>); bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành có chữ ký, đóng dấu của chủ đầu tư (<i>đối với hợp đồng cơ bản hoàn thành</i>) kèm theo hóa đơn tài chính (<i>trường hợp đã được chủ đầu tư thanh toán khối lượng hoàn thành</i>)</p>

**- Ghi chú -** Các nội dung được đánh dấu (1), (2), (3), (4) trong mục Kinh nghiệm thực hiện hợp đồng có Quy mô và Tính chất Tương tự nêu trên được giải thích cụ thể như sau:

(1) Cơ bản hoàn thành được định nghĩa là phần khối lượng xây dựng cơ sở dữ liệu: đất đai hoặc địa chính, hoặc quy hoạch -kế hoạch, hoặc thống kê - kiểm kê, hoặc giá đất mà nhà thầu đã thực hiện đạt từ 70% khối lượng công việc theo hợp đồng trở lên.

(2) Hợp đồng có tính chất tương tự gói thầu là hợp đồng về xây dựng cơ sở dữ liệu: đất đai, hoặc địa chính, hoặc quy hoạch kế hoạch sử dụng đất, hoặc thống kê, kiểm kê đất đai hoặc giá đất.

(3) Nhà thầu là Thành viên đứng đầu liên danh phải tham gia thực hiện hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành ít nhất 01 Hợp đồng có tính chất tương tự (như định nghĩa ở trên) trong đó giá trị Nhà thầu thực hiện hạng mục xây dựng cơ sở dữ liệu: về đất đai, hoặc địa chính, hoặc quy hoạch – kế hoạch, hoặc thống kê – kiểm kê, hoặc giá đất đạt tối thiểu 12,0 tỷ đồng. Các hợp đồng tương tự mà nhà thầu đã hoặc đang thực hiện phải đáp ứng yêu cầu số lượng đơn vị hành chính cấp xã được xây dựng cơ sở dữ liệu: về đất đai, hoặc địa chính, hoặc quy hoạch – kế hoạch, hoặc thống kê – kiểm kê,

hoặc giá đất: đạt tối thiểu 12 đơn vị.

<sup>(4)</sup> Từng nhà thầu là thành viên liên danh tham gia thực hiện hoàn thành hoặc cơ bản hoàn thành ít nhất 01 Hợp đồng có tính chất tương tự (như định nghĩa (1) và (2) nêu trên) trong đó giá trị thực hiện hạng mục xây dựng cơ sở dữ liệu: về đất đai, hoặc địa chính, hoặc quy hoạch – kế hoạch, hoặc thống kê – kiểm kê, hoặc giá đất của từng nhà thầu đạt tối thiểu 3.3 tỷ đồng. Các hợp đồng tương tự mà từng nhà thầu nhà thầu đã hoặc đang thực hiện phải đáp ứng yêu cầu về số lượng đơn vị hành chính cấp xã được xây dựng cơ sở dữ liệu: về đất đai, hoặc địa chính, hoặc quy hoạch – kế hoạch, hoặc thống kê – kiểm kê, hoặc giá đất: đạt tối thiểu 12 đơn vị.

#### 4.2 Tiêu chí về tài chính:

##### Kết quả hoạt động tài chính

Tiêu chí		Yêu cầu đáp ứng			Tài liệu
Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Liên Danh			Tài liệu phải nộp
		Gộp tất cả các thành viên	Từng thành viên	Một thành viên	
Nộp báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc, báo cáo tài chính khác được Chủ đầu tư chấp nhận trong 03 năm trở lại đây 2016, 2017, 2018 để chứng minh tình hình tài chính hiện tại của Nhà thầu là lành mạnh. Yêu cầu tối thiểu là giá trị tài sản ròng của Nhà thầu trong năm gần nhất (năm 2018) được tính bằng chênh lệch giữa tổng tài sản và tổng nợ phải dương.	phải đáp ứng yêu cầu	Không áp dụng	phải đáp ứng yêu cầu	Không áp dụng	Biểu mẫu FIN - 1 có tài liệu đính kèm

##### Yêu cầu về Nguồn lực Tài chính

Tiêu chí		Yêu cầu đáp ứng			Tài liệu
Yêu cầu	Một đơn vị độc lập	Liên Danh			Tài liệu phải nộp
		Gộp tất cả các thành viên	Từng thành viên	Một thành viên	
Sử dụng các Biểu mẫu FIN - 3 và FIN - 4 trong Chương IV- Biểu mẫu Dự thầu, Nhà thầu phải chứng minh mình có khả năng tiếp cận, có sẵn các tài sản lưu động <sup>1</sup> , hạn mức tín dụng, và các phương tiện tài chính khác	phải đáp ứng yêu cầu	phải đáp ứng yêu cầu	phải đáp ứng ít nhất 40% của yêu cầu	phải đáp ứng ít nhất 60% của yêu cầu	Biểu mẫu FIN - 3 và Biểu mẫu FIN - 4.

Tiêu chí		Yêu cầu đáp ứng			Tài liệu
Yêu cầu	Một đơn vị độc lập	Liên Danh			Tài liệu phải nộp
		Gộp tất cả các thành viên	Từng thành viên	Một thành viên	
(không tính các khoản tiền tạm ứng theo hợp đồng) để đáp ứng yêu cầu nguồn lực tài chính của Nhà thầu như quy định tại Biểu mẫu FIN-4. Yêu cầu về Nguồn lực Tài chính cho gói thầu này là: 2,2 tỷ VND.					

**- Ghi chú -**

<sup>1</sup> Tài sản lưu động bao gồm tiền mặt và các khoản tương đương tiền mặt, các công cụ tài chính ngắn hạn, các chứng khoán sẵn sàng để bán, chứng khoán để bán, các khoản phải thu thương mại, các khoản phải thu tài chính ngắn hạn và các tài sản khác mà có thể chuyển đổi thành tiền mặt trong vòng một năm.

\* **Lưu ý:** Tiêu chí về năng lực và kinh nghiệm nhà thầu sẽ được mô tả đầy đủ hơn trong Hồ sơ mời thầu !

5. Các nhà thầu hợp lệ và quan tâm đến hợp đồng này có thể tìm hiểu thêm thông tin từ Ban Quản lý dự án VILG tỉnh Bắc Giang: Người nhận: Ông Nguyễn Ngọc Sơn - ĐT: 0204-3850877 - email: [hongthuy.nguyennhocson@gmail.com](mailto:hongthuy.nguyennhocson@gmail.com); và kiểm tra Hồ sơ mời thầu trong giờ hành chính từ 07 giờ 30 đến 16 giờ 00, từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần tại địa chỉ: Ban Quản lý dự án VILG tỉnh Bắc Giang - Số 50 Đường Ngô Gia Tự - Phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

6. Các nhà thầu hợp lệ và quan tâm đến hợp đồng này có thể mua một bộ Hồ sơ mời thầu hoàn chỉnh bằng tiếng Việt bằng cách nộp đơn mua hồ sơ mời thầu tới địa chỉ liên hệ ghi ở dưới và nộp một khoản phí không hoàn lại là 2.000.000 VND (*Bằng chữ: Hai triệu đồng*). Phương thức thanh toán là Tiền mặt. Hồ sơ mời thầu sẽ được gửi cho nhà thầu theo phương thức: giao nhận trực tiếp (có ký biên bản giao nhận) tại địa chỉ Ban Quản lý dự án VILG tỉnh Bắc Giang - Số 50 Đường Ngô Gia Tự - Phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Bên mời thầu sẽ không chịu trách nhiệm nếu hồ sơ mời thầu bị thất lạc hoặc bị giao muộn.

7. Hồ sơ dự thầu phải được chuyển đến địa chỉ ghi ở dưới đây vào lúc hoặc trước 14 giờ 00 phút, ngày 19 tháng 03 năm 2020. Hồ sơ dự thầu nộp muộn sẽ bị loại. Hồ sơ dự thầu sẽ được mở công khai với sự hiện diện của đại diện nhà thầu và bất kỳ ai muốn tham gia tại: Phòng họp Ban Quản lý dự án VILG, Tầng 1, Trụ sở Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang, Số 50 – Đường Ngô Gia Tự - Phường Ngô Quyền, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang vào lúc 14 giờ 30 phút, ngày 19 tháng 3 năm 2020.

8. Tất cả các hồ sơ dự thầu phải kèm theo Bảo đảm dự thầu như quy định trong Hồ sơ mời thầu.

9. Địa chỉ nhắc đến ở trên là: Ban Quản lý dự án VILG Tỉnh Bắc Giang.

Số 50 – Đường Ngô Gia Tự - Phường Ngô Quyền, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Người nhận: Ông Nguyễn Ngọc Sơn – Cán bộ phụ trách đấu thầu, mua sắm – Ban Quản lý dự án VILG Tỉnh Bắc Giang.

Số 50 – Đường Ngô Gia Tự - Phường Ngô Quyền, TP Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: +84 02043950877

Fax

E-mail : hongthuy.nguyenngocson@gmail.com

Web site: <https://stnmt.bacgiang.gov.vn/> / [muasamcong.mpi.gov.vn](https://muasamcong.mpi.gov.vn)

**Nơi nhận:**

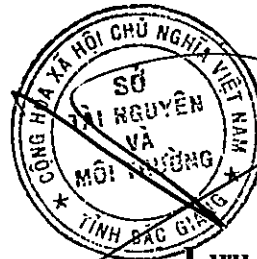
- Trung tâm CNTT (đăng tải trên website của Sở);
- Công TYĐT UBND tỉnh BG;
- Website Sở KH&ĐT Bắc Giang;
- Trung tâm tin học công báo – VP UBND tỉnh;
- Báo đấu thầu;
- Website: [muasamcong.mpi.gov.vn](https://muasamcong.mpi.gov.vn);
- Kế toán VPS;

Lưu: VT, KHTC, hồ sơ (5).

**Bản điện tử:**

- GD, các PGD Sở;
- Ban QLDA VILG;
- Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định ĐT Dự án;
- KHTC, TTCNTT.

**GIÁM ĐỐC**



**Lưu Xuân Vượng**